

Bản án số: 108/2023/HSST
Ngày 12/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD**

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Khoẻ và ông Nguyễn Văn Quyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HD.

- Đại diện VKSND thành phố HD tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương, Tòa án xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Đào Văn H, sinh năm 1982; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu 15, phường NC, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: Ngõ 11 Lê VH, khu 11, phường NC, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Đào Văn Đ – đã chết và bà Lê Thị H; Vợ là Nguyễn Thị Th; Có 03 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 ngày 23/12/2014, Công an phường Ch, thành phố HD xử phạt số tiền 1.000.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản; Tại Bản án số 150 ngày 10/8/2018, Tòa án nhân dân thành phố HD xử phạt 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/5/2019, nộp án phí ngày 20/9/2018). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/01/2023 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương (có mặt).

2. Nguyễn Trung D, sinh năm 1983; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: số 74 Lê VQ, khu 15, phường NC, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Nguyễn TD và bà Nguyễn T; Vợ là Nguyễn Thị X; Có 03 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 286 ngày 24/7/2017, Công an thành phố HD xử phạt số tiền 3.500.000 đồng về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản; Tại Bản án số 18 ngày 22/02/2019, Tòa án nhân dân

thành phố HD xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2020, miễn nộp án phí); Tại Quyết định số 43 ngày 24/3/2017, UBND phường NC, thành phố HD thực hiện việc cai nghiện tại cộng đồng trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày 24/3/2017. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 05/02/2023 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương (có mặt).

3. Hoàng Quốc Ph, sinh năm 1986; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: số 15/19B Lê VH, khu 15, phường NC, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Hoàng Xuân M (đã chết) và bà Đỗ Thị K; Vợ là Đỗ Thị Th (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2008; Tiền sự: Không;

Tiền án:

+ Tại Bản án số 114 ngày 13/6/2018, Tòa án nhân dân thành phố HD xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2019, chưa chấp hành án phí hình sự và dân sự sơ thẩm).

+ Tại Bản án số 130 ngày 28/9/2020, Tòa án nhân dân thành phố HD xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy, (chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/5/2022, nộp án phí ngày 26/3/2021).

Nhân thân:

+ Quyết định số 03 ngày 30/3/2011, Công an phường NC, thành phố HD xử phạt số tiền 1.000.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07 ngày 21/5/2012, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương xử phạt số tiền 500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Bản án số 85 ngày 06/6/2011, Tòa án nhân dân thành phố HD xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, (ra trại ngày 07/11/2011, nộp án phí ngày 22/9/2011).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 05/02/2023 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương (có mặt).

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H; Địa chỉ: Lầu 8,9,10 Toà nhà Gilimex, số 24C đường PDL, phường 6, quận BT, thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện hợp pháp: Ông Đào Văn L- chuyên viên pháp lý tổ tụng- phòng thu hồi nợ của công ty (Theo Giấy uỷ quyền của Tổng giám đốc và Giấy uỷ quyền lại của Trưởng phòng thu hồi nợ gián tiếp của công ty), (có mặt).

** Người chứng kiến:* Anh Lê Văn S, anh Trần Văn L (Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và D biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 31/01/2023 tại khu vực đầu ngõ 128 Nguyễn Hữu C, phường NC, thành phố HD, tỉnh Hải Dương, tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố HD trong khi làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang Đào Văn H có hành vi cất giấu trong lòng bàn tay trái 05 gói giấy màu trắng có dòng kẻ kích thước mỗi gói khoảng (0,5x1)cm bên trong mỗi gói chứa chất bột dạng cục màu trắng. H khai nhận đó là ma túy Heroine mục đích để sử dụng, bán kiếm lời và mua cho Nguyễn Trung D, Hoàng Quốc Ph. Quá trình bắt quả tang có sự chứng kiến của anh Lê Văn S và anh Trần Văn L.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 31/01/2023, Nguyễn Trung D đến nhà Hoàng Quốc Ph mục đích rủ Ph góp tiền mua ma túy cùng sử dụng. Ph đồng ý và mỗi người bỏ ra số tiền 110.000 đồng rồi cùng thống nhất nhờ Đào Văn H mua hộ ma túy. Sau đó D ra đầu ngõ 19B Lê VH, phường NC, thành phố HD gặp và mượn điện thoại của một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) gọi cho H nhờ H mua hộ ma túy. H đồng ý nên D điều khiển xe máy biển số 34B5-133.40 chở Ph đến đầu ngõ 11 Lê VH, phường NC, thành phố HD để gặp H. D đưa cho H số tiền 220.000 đồng và thỏa thuận H mua cho D, Ph 01 gói ma túy còn H được hưởng 01 gói. H đồng ý và bảo D đưa xe máy cho H đi mua ma túy. H điều khiển xe máy đến khu vực ngõ 128 Nguyễn Hữu C, phường NC, thành phố HD thì gặp một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ). H sử dụng 200.000 đồng trong số tiền D đưa và bỏ thêm 300.000 đồng của H mua được của người đàn ông 05 gói ma túy rồi cất giấu vào trong túi áo khoác đang mặc và quay về chỗ Ph, D đợi để đưa ma túy. Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi H đi đến khu vực đầu ngõ 128 Nguyễn Hữu C, phường NC, thành phố HD thì bị tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố HD trong khi làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái H 05 gói giấy màu trắng có dòng kẻ kích thước mỗi gói khoảng (0,5x1)cm bên trong mỗi gói chứa chất bột dạng cục màu trắng. H khai nhận đó là ma túy Heroine mục đích để sử dụng, bán kiếm lời và mua hộ cho Ph, D.

Tại biên bản xét nghiệm nước tiểu ngày 31/01/2023 thể hiện: Trong nước tiểu đối với Đào Văn H, Nguyễn Trung D, Hoàng Quốc Ph cho kết quả Dương tính với ma túy Heroine.

Tại Kết luận giám định số 128 ngày 02/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

- Chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ, đánh số 1, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định khối lượng là: 0,109g là ma túy, loại Heroine.

- Chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ, đánh số 2, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định khối lượng là: 0,142g là ma túy, loại Heroine.

- Chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ, đánh số 3, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định khối lượng là: 0,147g là ma túy, loại Heroine.

- Chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ, đánh số 4, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định khối lượng là: 0,139g là ma túy, loại Heroine.

- Chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ, đánh số 5, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định khối lượng là: 0,154g là ma túy, loại Heroine.

Tại Kết luận giám định số 30 ngày 27/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương thể hiện: 02 tờ tiền gồm mệnh giá 10.000 đồng có số seri IM 19908470, OC18673092 là tiền thật.

Tại Cáo trạng số 78/CT-VKSTPHD ngày 28/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt VKSND) thành phố HD truy tố bị cáo Đào Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Hoàng Quốc Ph về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; Nguyễn Trung D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Các bị cáo khai nhận hành vi như giai đoạn điều tra, truy tố. H được hưởng lợi 01 gói ma túy và 20.000đ khi mua ma túy cho D và Ph. Khi D giao xe của Ph cho H đi mua ma túy, D không nói và Ph không biết, không đồng ý. Ph yêu cầu được nhận lại chiếc xe mô tô bị thu giữ.

- Đại diện của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H đề nghị Hội đồng xem xét (viết tắt HĐXX) xem xét xử lý chiếc xe thu giữ của bị cáo Ph là tài sản thế chấp của công ty theo quy định của pháp luật.

- Đại diện VKSND thành phố HD giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị HĐXX áp dụng hướng có lợi xác định Ph và D tàng trữ gói ma túy có khối lượng nhỏ nhất trong 05 gói ma túy thu giữ của H (tức 0,109g). Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Đào Văn H; điểm o khoản 2 Điều 249, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 và 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Hoàng Quốc Ph; điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Trung D. Tuyên bố bị cáo Đào Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, xử phạt 30 tháng đến 33 tháng tù; Hoàng Quốc Ph phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt 05 năm 03 tháng đến 05

năm 06 tháng tù; Nguyễn Trung D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt 15 tháng đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với các bị cáo. Về xử lý vật chứng, tịch thu cho tiêu huỷ số ma túy hoàn lại sau giám định và 05 mảnh giấy; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 20.000đ và 01 điện thoại Nokia 105 màu đen lắp sim số 0879.004.786 của bị cáo H; trả lại cho bị cáo Ph chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave RSX màu xám đen biển số 34B5 – 133.40. Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo H và Ph phải chịu án phí, bị cáo D được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 31/01/2023 tại khu vực đầu ngõ 11 phố Lê VH, phường NC, thành phố HD, Nguyễn Trung D và Hoàng Quốc Ph có hành vi góp số tiền 220.000 đồng để nhờ Đào Văn H mua cho 01 gói ma túy để cùng sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, tại khu vực đầu ngõ 128 Nguyễn Hữu C, phường NC, thành phố HD, H sử dụng số tiền 200.000 đồng là tiền của D đưa và số tiền 300.000 đồng của H mua được của một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) 05 gói ma túy Heroine lần lượt có khối lượng 0,109g; 0,142g; 0,147g; 0,139g; 0,154g mục đích để sử dụng, bán kiếm lời và mua cho D, Ph thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi cất giấu 05 gói ma túy của H có tổng khối lượng 0,691g Heroine mục đích để bán kiếm lời, sử dụng và mua cho D, Ph là hành vi mua bán trái phép chất ma túy. H khai mua hộ ma túy cho D nhưng thực chất H được hưởng lợi từ hành vi này là 01 gói ma túy và 20.000đ. Đối chiếu với quy định của Bộ luật hình sự, hành vi của H đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi góp tiền và nhờ H mua cho một gói ma túy của D và Ph mục đích để sử dụng là hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. 05 gói ma túy thu giữ của H, mỗi gói đều có khối lượng trên 0,1g và trong số đó có một gói của Ph và D. Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hướng có lợi cho các bị cáo, truy tố D và Ph có hành vi tàng trữ gói ma túy có khối lượng nhỏ nhất trong 05 gói thu giữ (tức 0,109g) là phù hợp. Bị cáo Ph có 02 tiền án, đã tái phạm chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Đối chiếu với quy định của Bộ luật hình sự, hành vi của bị cáo Ph phạm vào điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS; hành vi của bị cáo D phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Các bị cáo H, Ph, D đều là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Nên các bị cáo bị VKSND thành phố HD truy tố là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2]. Về vị trí, vai trò của các bị cáo: D và Ph đồng phạm về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, cả hai góp tiền mua ma túy chung để sử dụng nên đều là người thực hành. D là người rủ rê Ph và thoả thuận với H mua ma túy. Nên D giữ vị trí đầu, Ph vị trí thứ hai sau D. Đối với H chịu trách nhiệm độc lập về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt với các bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 01 tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Riêng bị cáo Ph có bố đã được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo đều là các đối tượng có nhân thân xấu, từng vi phạm pháp luật nhiều lần, bị kết án và xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cai nghiện tại cộng đồng (riêng với D, không chịu cải tạo, tu dưỡng rèn luyện bản thân, sống có trách nhiệm với gia đình và xã hội. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, bắt các bị cáo cải tạo tại trại giam một thời gian và có mức hình phạt áp dụng phù hợp với tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, vị trí vai trò, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của từng bị cáo trong vụ án. Riêng, trong vụ án đồng phạm, bị cáo Ph vị trí vai trò sau D nhưng Ph phạm tội thuộc trường hợp quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS nên hình phạt của Ph cao hơn D.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là lao động tự do, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt tiền với các bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng

- Số ma túy hoàn lại sau giám định, 05 mảnh giấy là vật cầm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

- 01 điện thoại Nokia 105 màu đen lắp sim số 0879.004.786 là phương tiện bị cáo H dùng vào việc phạm tội và số tiền 20.000 đồng là tiền phạm tội mà có nên tịch thu toàn bộ số tài sản này của bị cáo H sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave RSX màu xám đen biển số 34B5 – 133.40 thu giữ của Hoàng Quốc Ph, Ph không biết và không đồng ý cho H sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy nên trả lại cho bị cáo Ph. Quan hệ tín dụng và thế chấp liên quan đến chiếc xe giữa bị cáo và Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H, nếu các bên có tranh chấp sẽ được xem xét giải quyết ở vụ án khác theo trình tự Bộ luật tố tụng dân sự.

[6]. Về tố tụng và vấn đề khác:

- Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho H, kết quả điều tra không làm rõ được tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[7]. Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Riêng bị cáo D thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về áp dụng pháp luật:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Đào Văn H;

- Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 và 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Hoàng Quốc Ph;

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Trung D;

- Căn cứ các điểm a, b, c khoản 1 và 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc Ph và bị cáo Nguyễn Trung D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[3]. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo **Đào Văn H 33 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/01/2023.

- Xử phạt bị cáo **Hoàng Quốc Ph 05 năm 03 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 05/02/2023.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trung D 17 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 05/02/2023.

[4]. Về vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu huỷ: 0,088g Heroine; 0,103g Heroine; 0,107g Heroine; 0,096g Heroine; 0,114g Heroine và 05 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ cùng được niêm phong trong phong bì số 128/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Nokia 105 màu đen lắp sim số 0879.004.786 và số tiền 20.000 đồng được niêm phong trong phong bì số 30/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương thu giữ của bị cáo Đào Văn H;

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Quốc Ph 01 xe mô tô kiểu dáng Wave RSX màu xám đen, biển số 34B5 – 133.40.

(Hiện số vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thành phố HD đang quản lý, tình trạng đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/5/2023 giữa Công an thành phố HD và Chi cục thi hành án dân sự TP. Hải Dương).

[5]. Về án phí: Bị cáo Đào Văn H và bị cáo Hoàng Quốc Ph, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Trung D được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. /.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Toà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hà